TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/DS-ST
Ngày 27 - 5 - 2019
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hải Âu

Ông Châu Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai là Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 67/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2019 về việc tranh chấp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2019/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1974; cư trú tại: Ấp TT, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn*:

1. Ông Trịnh Hoàng T (tên gọi khác: U); cư trú tại: Ấp TT, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Trương Thị C; cư trú tại: Ấp TT, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Phạm Thị N trình bày: Ông Trịnh Hoàng T và bà Trương Thị C có tham gia chơi hụi do chị làm đầu thảo, cụ thể: Ngày 25/01/2018 âl, chị mở dây hụi 1.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần, dây hụi gồm 42 chưng, ông T và bà C tham gia 01 chưng. Trong quá trình chơi hụi, đến kỳ thứ 5 ông T, bà C bỏ thăm số tiền 430.000đ và hốt được 24.320.000đ. Ông T, bà C đóng hụi chết được 03 kỳ thì ngưng không đóng nữa. Tính đến nay ông T, bà C còn nợ chị 07 kỳ hụi chết với số tiền là 1.000.000đ x 7 = 7.000.000đ. Nay chị yêu cầu ông T, bà C phải có trách nhiệm trả cho chị số tiền là 7.000.000đ.

Tại phiên tòa: Chị N yêu cầu ông T và bà C trả số tiền nợ hụi là 7.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Phạm Thị N khởi kiện yêu cầu ông Trịnh Hoàng T và bà Trương Thị C trả tiền hụi là vụ kiện tranh chấp hụi, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tung: Ông T, bà C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không phải vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông T, bà C.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo danh sách hụi do chị N cung cấp thể hiện ông T, bà C có tham gia chơi hụi trong dây hụi 1.000.000đ, mở ngày 25/01/2018 âl do chị N làm chủ hụi là thực tế có xãy ra. Trong quá trình chơi hụi, ông T, bà C hốt hụi nhưng không đóng lại hụi chết cho chị N tính đến nay 07 kỳ, với số tiền là 7.000.000đ. Đối với ông T, bà mặc dù biết được nội dung khởi kiện của chị N, nhưng ông bà không có ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ để phản bác yêu cầu khởi kiện của chị N. Từ đó, Hội đồng xét xử khẳng định ông T, bà C đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị N.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị N là chủ hụi, còn ông T, bà C là hụi viên. Trong quá trình chơi hụi, ông T, bà C sau khi hốt hụi không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng hụi cho chị N. Với vai trò là chủ hụi, chị N phải thực hiện nghĩa vụ đóng hụi thay của ông T, bà C đối với các hụi viên khác. Do đó, yêu cầu khởi kiện của chị N là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Xét về nghĩa vụ trả tiền, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khoản tiền nợ hụi nêu trên là khoản nợ chung của ông T và bà C được phát sinh trong thời kỳ hôn nhân, do đó ông T và bà C phải cùng có nghĩa vụ trả số tiền theo yêu cầu của chị N là phù hợp.

[6] Xét về án phí dân sự sơ thẩm: Ông T và bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Cụ thể: 7.000.000đ x 5% = 350.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 91; Điều 5; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị N.

1. Buộc ông Trịnh Hoàng T và bà Trương Thị C phải có nghĩa vụ trả cho chị Phạm Thị N số tiền là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

2. Kể từ ngày chị Phạm Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trịnh Hoàng T và bà Trương Thị C chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông T, bà C còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự:

3.1. Chị Phạm Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho chị N 850.000 đồng (tám trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0009096 ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3.2. Ông Trịnh Hoàng T và bà Trương Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 350.000 đồng (ba trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Thịnh